

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số 15/BCTT-KTNS ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư và sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định, như sau:

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư

1. Dự án: Hệ thống tiêu thoát lũ sông Dinh, thành phố Quy Nhơn;
2. Dự án: Hạ tầng Kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc khu Nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn;
3. Dự án: Hạ tầng Kỹ thuật Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;
4. Dự án: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại;
5. Dự án: Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn;

6. Dự án: Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ.

(Có Phụ lục 01, 02, 03, 04, 05, 06 kèm theo).

II. Sửa đổi, bổ sung chủ trương đầu tư

1. Dự án: Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiên - Đê Gi;
2. Dự án: Đường Điện Biên Phủ nối dài (đoạn từ Lâm Văn Trương đến Quốc lộ 19 mới);
3. Dự án: Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành – cầu Lại Giang;
4. Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường qua di tích văn hóa lịch sử Quốc gia đặc biệt và các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia trên địa bàn huyện Tây Sơn;
5. Dự án: Đường nối từ đường trục Khu kinh tế đến Khu tâm linh chùa Linh Phong;
6. Dự án: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;
7. Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn.

(Có Phụ lục 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13 kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XII Kỳ họp thứ 14 thông qua và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 3 năm 2021./.

CHỦ TỊCH
Đã ký
Hồ Quốc Dũng

PHỤ LỤC 01

Dự án: Hệ thống tiêu thoát lũ sông Dinh, thành phố Quy Nhơn
(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

1. **Cấp Quyết định chủ trương đầu tư dự án:** HĐND tỉnh Bình Định.
2. **Cấp phê duyệt dự án:** UBND tỉnh Bình Định.
3. **Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.
4. **Mục tiêu đầu tư:**

Tiêu thoát lũ cho khu vực sông Dinh thuộc phường Nhơn Bình và Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn nhằm trực tiếp bảo vệ khu dân cư, đô thị và sản xuất được đảm bảo an toàn, hạn chế các thiệt hại do lũ chính vụ gây ra theo tần suất quy định; đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân cũng như các công trình hạ tầng công cộng trong khu vực; cải tạo môi trường sinh thái và cảnh quan đô thị, kết hợp giao thông.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư

5.1. Phạm vi đầu tư:

Nạo vét mở rộng lòng sông và đáy sông, xây dựng đê kè gia cố bờ sông toàn tuyến từ ngã ba đầu sông Dinh (đập Phú Xuân) đến tràn Quy Nhơn 1 và xây dựng các cầu, cống, công trình trên đê.

5.2. Quy mô đầu tư:

- Mở rộng và nạo vét đáy sông, xây dựng đê và kè gia cố bờ sông kết hợp làm đường giao thông trên đỉnh đê toàn tuyến từ ngã ba đầu sông đến tràn Quy Nhơn 1, với tổng chiều dài khoảng 3.100m.

- Mở rộng khẩu độ cầu Chợ Dinh trên tuyến QL19 (cũ) để đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ.

- Xây dựng các công trình trên đê, hệ thống tưới thay thế các đập bồi trên sông Dinh.

6. Dự án nhóm: Nhóm B.

7. **Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:** 295.000.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm tỷ đồng).

8. Cơ cấu nguồn vốn:

8.1. **Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác

8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn

Vốn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 ÷ 2025 bố trí hoàn thành dự án.

9. **Địa điểm thực hiện dự án:** Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

10. **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021 ÷ 2024.

11. **Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn:** Công trình Nông nghiệp và PTNT./.

PHỤ LỤC 02**Dự án: HTKT Khu dân cư phía Bắc khu Nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)***1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.**2. Cấp phê duyệt dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.**3. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường.**4. Mục tiêu đầu tư:**

- Cụ thể hóa đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Nhơn Bình, quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Bắc khu nhà ở xã hội Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5294/QĐ-UBND ngày 25/12/2020.

- Tạo quỹ đất ở để bán đấu giá quyền sử dụng đất, thu ngân sách tỉnh; Đồng thời, chỉnh trang đô thị, đồng bộ các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

- Góp phần từng bước chỉnh trang đô thị cho phù hợp với kiến trúc – quy hoạch, cảnh quan đô thị và hạ tầng kỹ thuật.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư**5.1. Phạm vi đầu tư:**

Vị trí khu đất xây dựng thuộc phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định và có giới cận như sau:

- + Phía Bắc giáp: Vùng thoát lũ ;
- + Phía Nam giáp: Khu nhà ở xã hội Nhơn Bình;
- + Phía Tây giáp: Hành lang thoát nước khu vực;
- + Phía Đông giáp: Khu dân cư hiện trạng.

Tổng diện tích thực hiện dự án: 101.335,11m² (10,13ha)

5.2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên khu đất diện tích khoảng 10,13ha với quy mô theo đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 5294/QĐ-UBND ngày 25/12/2020, bao gồm các hạng mục:

- San nền mặt bằng;
- Đường giao thông;
- Thoát nước mưa;
- Thoát nước thải;
- Cấp nước sinh hoạt và PCCC;
- Cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng;
- Hệ thống hồ ga và ống luồn cáp thông tin liên lạc.

6. Nhóm dự án: Nhóm B.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 217.742.886.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười bảy tỷ, bảy trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

8. Cơ cấu nguồn vốn:

8.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn

Vốn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 ÷ 2025 bố trí hoàn thành dự án.

9. Địa điểm thực hiện dự án:

Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

10. Thời gian thực hiện dự án: 2021 – 2023.

11. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn: Công trình hạ tầng kỹ thuật, Cấp III./.

PHỤ LỤC 03**Dự án: HTKT Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)***1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.**2. Cấp phê duyệt dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.**3. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường.**4. Mục tiêu đầu tư:**

- Cụ thể hóa đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Nhơn Phú, quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 28/7/2020.

- Tạo quỹ đất ở để bán đấu giá quyền sử dụng đất, thu ngân sách tỉnh; Đồng thời, chỉnh trang đô thị, đồng bộ các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

- Góp phần từng bước chỉnh trang đô thị cho phù hợp với kiến trúc – quy hoạch, cảnh quan đô thị và hạ tầng kỹ thuật.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư**5.1. Phạm vi đầu tư:**

- Địa điểm xây dựng: phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Phạm vi đầu tư dự án:

+ Phía Bắc giáp: Ruộng lúa.

+ Phía Nam: Khu dân cư hiện trạng;

+ Tây giáp: Ruộng lúa;

+ Đông giáp: Trường Cao Đẳng Bình Định.

- Tổng diện tích thực hiện dự án: 69.212,2 m² (6,92ha).

5.2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên khu đất diện tích khoảng 6,92ha với quy mô theo đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điều chỉnh tỷ lệ 1/500 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 28/7/2020, bao gồm các hạng mục:

- San lấp mặt bằng;

- Đường giao thông;

- Thoát nước mưa;

- Thoát nước thải;

- Cấp nước sinh hoạt và PCCC;

- Cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng;

- Hồ ga và ống luôn cáp thông tin liên lạc.

6. Nhóm dự án: Nhóm B

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 151.373.645.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

8. Cơ cấu nguồn vốn:

8.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh.

8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn:

Vốn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 ÷ 2025 bố trí hoàn thành dự án.

9. Địa điểm thực hiện dự án:

Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

10. Thời gian thực hiện dự án: 2021 – 2024.

11. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn: Công trình hạ tầng kỹ thuật, Cấp III./.

PHỤ LỤC 04**Dự án: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)*

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 2. Cấp phê duyệt dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Bình Định.
- 4. Mục tiêu đầu tư:**

Hình thành tuyến đường trục kết nối theo hướng Đông - Tây, kết nối thị xã An Nhơn với huyện Tuy Phước góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trục chính liên vùng An Nhơn, Tuy Phước và phía Bắc thành phố Quy Nhơn, mở rộng không gian về phía Tây đầm Thị Nại, giao thương giữa đô thị An Nhơn, huyện Tuy Phước và các vùng lân cận được thuận lợi, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đồng thời tạo nguồn thu ngân sách từ các quỹ đất dọc theo dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của các địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư**5.1. Phạm vi đầu tư:**

- Điểm đầu (Km0): tại nút giao Quốc lộ 1 (Km1211+100) với đường Lê Hồng Phong thuộc phường Bình Định, thị xã An Nhơn.
- Điểm cuối (Km9+400): giao đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước.

5.2. Quy mô đầu tư:

Dự án có chiều dài tuyến khoảng 9,4Km, đi qua địa bàn phường Bình Định, thị xã An Nhơn; các xã Phước Quang, Phước Hiệp, Phước Sơn, huyện Tuy Phước

- Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 22,0m$.
- Xây dựng các cầu và công trình thoát nước trên tuyến.
- Xây dựng hoàn thiện hệ thống ATGT, điện chiếu sáng và cây xanh.

6. Nhóm dự án: Nhóm B

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.290 tỷ đồng (*Bằng chữ: Một nghìn hai trăm chín mươi tỷ đồng*).

8. Cơ cấu nguồn vốn:

8.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn:

Giai đoạn 2021 – 2025: Vốn ngân sách tỉnh bố trí thực hiện hoàn thành dự án (Ưu tiên sử dụng nguồn khai thác quỹ đất dọc theo dự án).

9. Địa điểm thực hiện dự án: đi qua địa bàn phường Bình Định, thị xã An Nhơn, các xã Phước Quang, Phước Hiệp, Phước Sơn, huyện Tuy Phước.

10. Thời gian thực hiện dự án: 2021 – 2024.

11. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn: Giao thông./.

PHỤ LỤC 05**Dự án: Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)*

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 2. Cấp phê duyệt dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Bình Định.
- 4. Mục tiêu đầu tư:**

Dự án hình thành các tuyến đường trục kết nối theo hướng Đông Tây mở rộng không gian đô thị Hoài Nhơn về phía biển, từng bước hoàn thiện quy hoạch đô thị thị xã, đồng thời tạo nguồn thu ngân sách từ các quỹ đất dọc theo dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của các địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư**5.1. Phạm vi đầu tư:**

- Điểm đầu: Giao với đường ĐT.638 tại Km19+291, thuộc xã Hoài Thanh Tây.
- Điểm cuối: Giao với đường ven biển(ĐT.639) tại Km99+206, thuộc phường Tam Quan Nam.

5.2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-2005) với chiều dài tuyến khoảng $L = 7,0$ Km,
- Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 22,0$ m.
- Xây dựng các cầu và công trình thoát nước trên tuyến.
- Xây dựng nút giao thông với Quốc lộ 1 và đường sắt.
- Xây dựng hoàn thiện hệ thống ATGT, điện chiếu sáng và cây xanh.

6. Nhóm dự án: Nhóm B

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 705.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm lẻ năm tỷ đồng*).

8. Cơ cấu nguồn vốn:

8.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn:

Giai đoạn 2021 – 2025: Vốn ngân sách tỉnh (Ưu tiên sử dụng nguồn khai thác quỹ đất dọc theo dự án) bố trí thực hiện hoàn thành dự án.

9. Địa điểm thực hiện dự án: qua xã Hoài Thanh Tây và phường Tam Quan Nam.

10. Thời gian thực hiện dự án: 2021 – 2024.

11. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn: Giao thông./.

PHỤ LỤC 06**Dự án: Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)***1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.**2. Cấp phê duyệt dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh Bình Định.**4. Mục tiêu đầu tư:**

Dự án hình thành các tuyến đường trục kết nối theo hướng Đông Tây sẽ mở rộng không gian huyện về phía biển, giao thương giữa các vùng được thuận lợi, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo nguồn thu cho ngân sách từ nguồn đầu giá đất dọc tuyến dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương.

5. Phạm vi và quy mô đầu tư**5.1. Phạm vi đầu tư:**

- Điểm đầu giáp với ĐT .638 tại Km 65+300 (nút giao ngã 3 giữa đường ĐT.638 và đường ĐT.631 cũ), thuộc thôn Chánh Thuận, xã Mỹ Trinh.

- Điểm cuối tại Km 44+698 thuộc Dự án đường ven biển Đê Gi – Mỹ Thành), thôn Hương Lạc, xã Mỹ Thành.

5.2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054-2005) với chiều dài tuyến khoảng $L = 19,2$ Km,

- Bề rộng nền đường theo quy hoạch $B_{nền} = 22,0$ m; trước mắt phân kỳ đầu tư với bề rộng nền đường $B_{nền} = 12$ m;

- Xây dựng cầu và các công trình thoát nước trên tuyến.

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng và an toàn giao thông.

6. Nhóm dự án: Nhóm B

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 701,048 tỷ đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm lẻ một tỷ, không trăm bốn mươi tám triệu đồng*).

8. Cơ cấu nguồn vốn:**8.1. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.**8.2. Khả năng cân đối các nguồn vốn:**

Giai đoạn 2021 – 2025: Vốn ngân sách tỉnh bố trí thực hiện hoàn thành dự án (Ưu tiên sử dụng nguồn khai thác quỹ đất dọc theo dự án).

9. Địa điểm thực hiện dự án: qua các xã Mỹ Trinh, Mỹ Quang, Mỹ Chánh, Mỹ Chánh Tây, Mỹ Thành và thị trấn Phù Mỹ.

10. Thời gian thực hiện dự án: 2021 – 2024.**11. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn:** Giao thông./.

PHỤ LỤC 07**Dự án: Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiên - Đê Gi***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)*

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 2. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 3. Cấp phê duyệt điều chỉnh:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 4. Chủ đầu tư:** Ban QLDA giao thông tỉnh Bình Định.
- 5. Mục tiêu sửa đổi:**

Điều chỉnh giảm bề rộng dải phân cách giữa từ 4,5m thành 2,0m và tăng bề rộng làn xe hỗn hợp từ 3,5m lên thành 4,75m đối với các đoạn có quy mô bề rộng nền $B_{\text{nền}}=20,5\text{m}$ trên nguyên tắc giữ nguyên mặt cắt ngang đã được phê duyệt nhằm phát huy hết hiệu quả cao trong quá trình khai thác, sử dụng, để tăng khả năng thông hành trên làn xe hỗn hợp, tăng cường ATGT cho các phương tiện tham gia giao thông trên làn đường này, qua đó tăng khả năng thông hành cho tuyến đường, phát huy hiệu quả khai thác theo Văn bản số 546/UBND-KT ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Bình Định.

6. Nội dung điều chỉnh:

Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh
<p>I. Quy mô: - Quy mô mặt cắt ngang: $B_{\text{nền}} = 20,5\text{m}$; trong đó: + Bề rộng mặt đường xe cơ giới: $B_{\text{mặt}} = 2 \times 3,5\text{m} = 7,0\text{m}$. + Bề rộng mặt đường xe hỗn hợp: $B_{\text{mặt}} = 2 \times 3,5\text{m} = 7,0\text{m}$. + Bề rộng dải an toàn: $B_{\text{at}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$. + Bề rộng dải phân cách giữa: $B_{\text{GPC}} = 4,5\text{m}$. + Bề rộng lề đất: $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.</p> <p>II. Tổng mức đầu tư: 1.355 tỷ đồng (Trong quá trình thực hiện dự án phải thực hiện tiết kiệm 10% tổng vốn dự án theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 và Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ).</p>	<p>I. Quy mô: - Quy mô mặt cắt ngang: $B_{\text{nền}} = 20,5\text{m}$; trong đó: + Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 17,5\text{m}$ + Bề rộng dải phân cách giữa: $B_{\text{GPC}} = 2,0\text{m}$. + Bề rộng lề đất: $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.</p> <p>II. Tổng mức đầu tư: Dự án được bố trí theo tổng mức đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư (Thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020).</p>

7. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định./.

PHỤ LỤC 08**Dự án: Đường Điện Biên Phủ nối dài (đoạn từ Lâm Văn Tương đến Quốc lộ 19 mới)**

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 2. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Cấp phê duyệt điều chỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: Ban QLDA giao thông tỉnh Bình Định

5. Mục tiêu điều chỉnh, bổ sung:

Bổ sung khối lượng thảm bê tông nhựa mặt đường và xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trong dự án nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị, đồng bộ quy mô đầu tư xây dựng với tuyến đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân được êm thuận, kết nối với Tuyến đường Quốc lộ 19 mới để phân luồng cho các loại xe có tải trọng lớn ra vào thành phố.

6. Nội dung điều chỉnh:

6.1. Quy mô đầu tư điều chỉnh:

Bổ sung vào mục 1 của Phụ lục 08 ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh, nội dung sau:

- Thảm lớp BTN C19 trên mặt đường BTXM đã được thi công.
- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc tuyến.

6.2. Tổng mức đầu tư không thay đổi: 125.079.663.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

6.3. Thời gian thực hiện: Năm 2018 ÷ 2021.

7. Các nội dung khác: Thực hiện theo Phụ lục 08 ban hành kèm Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định./.

PHỤ LỤC 09

Dự án: Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Mỹ Thành – cầu Lại Giang
(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

1. **Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
2. **Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.

3. **Cấp phê duyệt điều chỉnh:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

4. **Chủ đầu tư:** Ban QLDA giao thông tỉnh Bình Định.

5. **Mục tiêu điều chỉnh:**

Điều chỉnh giảm bề rộng dải phân cách giữa từ 4,5m thành 2,0m và tăng bề rộng làn xe hỗn hợp từ 3,5m lên thành 4,75m đối với các đoạn có quy mô bề rộng nền $B_{nền}=20,5m$ trên nguyên tắc giữ nguyên mặt cắt ngang đã được phê duyệt nhằm phát huy hết hiệu quả cao trong quá trình khai thác, sử dụng, để tăng khả năng thông hành trên làn xe hỗn hợp, tăng cường ATGT cho các phương tiện tham gia giao thông trên làn đường này, qua đó tăng khả năng thông hành cho tuyến đường, phát huy hiệu quả khai thác theo Văn bản số 546/UBND-KT ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh Bình Định.

6. **Nội dung điều chỉnh**

Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 02/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh
<p>I. Quy mô: - Quy mô mặt cắt ngang: $B_{nền} = 20,5m$; trong đó: + Bề rộng mặt đường xe cơ giới: $B_{mặt} = 2 \times 3,5m = 7,0m$. + Bề rộng mặt đường xe hỗn hợp: $B_{mặt} = 2 \times 3,5m = 7,0m$. + Bề rộng dải an toàn: $B_{at} = 2 \times 0,5m = 1,0m$. + Bề rộng dải phân cách giữa: $B_{GPC} = 4,5m$. + Bề rộng lề đất: $B_{lề đất} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.</p> <p>II. Mức vốn bố trí: Dự án được thực hiện tiết kiệm chi 10% theo các Nghị quyết của Chính phủ số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 và số 70/NQ-CP ngày 3/8/2017 tương ứng với số tiền bố trí cho dự án là 1.346,4 tỷ đồng, được bố trí từ nguồn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, vốn Trung ương hỗ trợ giai đoạn trung hạn 2021 – 2025.</p>	<p>I. Quy mô: - Quy mô mặt cắt ngang: $B_{nền} = 20,5m$; trong đó: + Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 17,5m$ + Bề rộng dải phân cách giữa: $B_{GPC} = 2,0m$. + Bề rộng lề đất: $B_{lề đất} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.</p> <p>II. Mức vốn bố trí: Dự án được bố trí theo tổng mức đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư (Thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020).</p>

7. **Các nội dung khác:** Thực hiện theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 02/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định./.

PHỤ LỤC 10

Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường qua di tích văn hóa lịch sử Quốc gia đặc biệt và các di tích văn hóa lịch sử Quốc gia trên địa bàn huyện Tây Sơn
(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

1. Cấp quyết định điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Cấp phê duyệt điều chỉnh, bổ sung: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA giao thông tỉnh Bình Định.

4. Mục tiêu điều chỉnh, bổ sung

- Thực hiện theo tổng mức đầu tư các hợp phần theo dự toán đã được phê duyệt (Theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020).

- Đầu tư hợp phần 2 của dự án (đoạn từ giáp đường BTXM đi xã Vĩnh An đến giáp Đền tế trời đất và các hạng mục chưa được đầu tư ở Hợp phần 1) bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh để hoàn thành toàn bộ dự án nhằm thúc đẩy sự phát triển du lịch địa phương, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

Theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của UBND tỉnh (HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phê duyệt giai đoạn 2016 – 2020 tại NQ số 42/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh)	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
<p>I. Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 100.000.000.000 đồng. Trong đó: - Hợp phần 1: 71.523.287.000 đồng. - Hợp phần 2: 28.476.713.000 đồng.</p> <p>II. Nguồn vốn đầu tư: Giai đoạn 1: + Hợp phần 1 (năm 2016-2020): 64,371 tỷ đồng (đã tiết kiệm chi 10% vốn hợp phần 1 là 7,152 tỷ đồng), sử dụng từ Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch kế hoạch giai đoạn 2016-2020 là 40 tỷ đồng; Vốn dự phòng ngân sách Trung ương tại địa phương giai đoạn 2016 – 2020 là 20 tỷ đồng; phần vốn còn lại sử</p>	<p>I. Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 100.000.000.000 đồng. Trong đó: - Hợp phần 1: 61.942.690.000 đồng. - Hợp phần 2: 38.057.310.000 đồng.</p> <p>II. Nguồn vốn đầu tư: Giai đoạn 1: + Hợp phần 1: 61.942.690.000 đồng (Thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020), sử dụng từ Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch kế hoạch giai đoạn 2016-2020 là 40 tỷ đồng; Vốn dự phòng ngân sách Trung ương tại địa phương giai đoạn</p>

<p>Theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của UBND tỉnh (HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phê duyệt giai đoạn 2016 – 2020 tại NQ số 42/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh)</p>	<p>Nội dung điều chỉnh, bổ sung</p>
<p>dụng vốn ngân sách tỉnh.</p> <p>+ Hợp phần 2 (sau năm 2020): phần vốn còn lại sẽ được bố trí khi đảm bảo cân đối các nguồn vốn cho dự án.</p> <p>III. Thời gian thực hiện đầu tư:</p> <p>- Năm 2016-2020: thực hiện Hợp phần 1 của giai đoạn 1.</p> <p>- Sau năm 2020: thực hiện Hợp phần 2 của giai đoạn 1 và các giai đoạn tiếp theo để hoàn thành dự án.</p>	<p>2016 – 2020 là 20 tỷ đồng; phần vốn còn lại sử dụng vốn ngân sách tỉnh.</p> <p>+ Hợp phần 2: 38.057.310.000 đồng từ Vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.</p> <p>III. Thời gian thực hiện đầu tư:</p> <p>- Thực hiện giai đoạn 1:</p> <p>+ Hợp phần 1: năm 2016 -2020.</p> <p>+ Hợp phần 2: năm 2021 – 2022.</p> <p>- Thực hiện giai đoạn 2: Sau năm 2022.</p>

6. Các nội dung khác: Thực hiện theo mục 27 của Phụ lục chung ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2015/NQ-HĐND ngày 25/12/2015 và Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định./.

PHỤ LỤC 11**Dự án: Đường nối từ đường trục Khu kinh tế đến Khu tâm linh
chùa Linh Phong**

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 2. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 3. Cấp phê duyệt điều chỉnh:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 4. Chủ đầu tư:** Ban QLDA giao thông tỉnh Bình Định
- 5. Mục tiêu điều chỉnh:**

Nhằm đảm bảo thủ tục pháp lý hoàn trả nguồn kinh phí tạm ứng Ngân sách tỉnh chi trả cho công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và đồng thời quyết toán hoàn thành dự án theo đúng quy định.

6. Nội dung điều chỉnh:

Mục: Khả năng cân đối các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2018-2022, bố trí 151,802 tỷ đồng (*bố trí 90% cho dự án và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 và Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ*).

Nay điều chỉnh mục: Khả năng cân đối các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2018-2022, bố trí theo tổng mức đầu tư dự án (*Thực hiện theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ*)./.

PHỤ LỤC 12**Dự án: Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn***(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)*

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 2. Cấp quyết định điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 3. Cấp phê duyệt điều chỉnh, bổ sung:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 4. Chủ đầu tư:** Trung tâm PTQĐ - Sở Tài nguyên và Môi trường.
- 5. Mục tiêu điều chỉnh, bổ sung:**
Sắp xếp đủ nguồn vốn thực hiện kinh phí Bồi thường cho các hộ dân chịu ảnh hưởng khi dự án đi qua.
- 6. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:**
 - 6.1 Nguyên nhân điều chỉnh:**
Trong thời gian triển khai dự án phân kinh phí bồi thường, hỗ trợ các gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án tăng do thay đổi về diện tích thực hiện dự án, thay đổi về chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư và đơn giá bồi thường hỗ trợ đất nông nghiệp.
 - 6.2 Nội dung điều chỉnh:**
 - Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của dự án do tăng chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.
 - Tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung: 162.312.985.000 đồng, như sau:

ĐVT: Đồng

Cơ cấu nội dung chi phí	Nghị quyết số 52/HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh	Chi phí bồi thường, hỗ trợ TĐC bổ sung	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung
Tổng mức đầu tư dự án (trong đó gồm: Chi phí bồi thường, hỗ trợ TĐC; Chi phí xây dựng; Chi phí quản lý Dự án; Chi phí tư vấn ĐTXD; Chi phí khác; Chi phí Dự phòng)	106.300.000.000	56.012.985.000	162.312.985.000

7. Cơ cấu nguồn vốn cho dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung:

- Nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý (nguồn Quỹ phát triển đất và các công trình hạ tầng để phát triển quỹ đất).

- Cân đối vốn thực hiện dự án: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025 bố trí hoàn thành dự án theo quy định.

8. Nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 52/HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định./.

PHỤ LỤC 13

Dự án: Mở rộng đường Xuân Diệu, thành phố Quy Nhơn
(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh)

- 1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh.
- 2. Cấp quyết định điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư:** Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định.
- 3. Cấp phê duyệt điều chỉnh, bổ sung:** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- 4. Chủ đầu tư:** UBND thành phố Quy Nhơn
- 5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:**

5.1. Nguyên nhân điều chỉnh:

Sau khi dự án được phê duyệt, UBND thành phố Quy Nhơn đã công bố danh mục mời gọi đầu tư các phân khu nêu trên, nhưng đến nay không có nhà đầu tư tham gia thực hiện bằng nguồn vốn xã hội hóa. Do đó, để có cơ sở bố trí nguồn vốn để thực hiện hoàn thành dự án việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn là rất cần thiết.

5.2. Nội dung điều chỉnh:

- Cơ cấu vốn thực hiện dự án: Vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50%, Ngân sách thành phố Quy Nhơn bố trí 50%).
- Thời gian thực hiện: Năm 2017 ÷ năm 2023.

6. Các nội dung khác:

Thực hiện theo mục 21 của Phụ lục chung ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 và mục 2 của Phụ lục chung ban hành kèm theo Nghị quyết số 59/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định./.

KHÔNG IN

Văn bản số 102b/HĐND ngày 30/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
<p>I. Khả năng cân đối các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2018-2022, bố trí 151,802 tỷ đồng (<i>bố trí 90% cho dự án và tiết kiệm 10% theo tinh thần Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 và Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ</i>).</p>	<p>I. Khả năng cân đối các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2018-2022, bố trí theo tổng mức đầu tư dự án (<i>Thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020</i>).</p>

7. Các nội dung khác: Thực hiện theo chủ trương đầu tư tại Văn bản số 102b/HĐND ngày 30/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định./.